

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **606** /UBND-NNTN
V/v góp ý dự thảo Quyết
định của Thủ tướng
Chính phủ về Quy chế
quản lý rừng sản xuất

Quảng Ngãi, ngày **04** tháng 02 năm 2016

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:..... 1097
	Ngày: 05/02/16
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 10551/BNN-TCLN ngày 28/12/2015 về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế rừng sản xuất, UBND tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về *Ban hành Quy chế quản lý rừng sản xuất*.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét giải thích, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung như sau:

- Rà soát lại toàn bộ dự thảo, chỉnh sửa lỗi dính chữ do đánh máy; chỉnh sửa các từ “rừng giàu”, “năng xuất”, “sói mòn”; bổ sung thêm từ “tạo” vào khoản 2 Điều 15 thành “Kế hoạch đào tạo”.

- Thêm cụm từ “với mục đích” vào khái niệm rừng sản xuất để trở thành: “Rừng sản xuất: là rừng được sử dụng với mục đích chủ yếu để sản xuất”.

- Đề nghị chỉnh sửa khái niệm chứng chỉ rừng thành: “ Chứng chỉ rừng: là giấy chứng nhận do tổ chức chứng chỉ rừng của Việt Nam hoặc các tổ chức quốc tế cấp đối với chủ rừng đã đạt những tiêu chuẩn về quản lý rừng bền vững”.

- Tại khoản 4 thay từ “khai thác gỗ” thay cho từ “chặt hạ gỗ” để trở thành: “ Khai thác gỗ bền vững: là việc khai thác gỗ theo phương án quản lý rừng bền vững được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

- Tại khoản 5 chỉnh sửa cụm từ “là việc chặt hạ gỗ nhằm mục đích làm công trình sử dụng của cộng đồng dân cư thôn” bằng cụm từ “là việc khai thác gỗ nhằm mục đích xây dựng công trình sử dụng cho cộng đồng dân cư thôn”.

- Đề nghị dự thảo bổ sung giải thích từ “tận thu gỗ”.

- Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Quy chế đề nghị bỏ cụm từ: “được khai thác công dụng”, hoặc bổ sung giải thích từ ngữ đối với cụm từ này.

- Tại khoản 3 Điều 6 dự thảo Quy chế bổ sung thêm từ “tạm” để trở

thành cụm từ “tạm giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý, bảo vệ rừng.”

- Tại điểm a khoản 2 Điều 8 dự thảo Quy chế bổ sung thêm cụm từ “được cơ quan cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng chấp nhận và đảm bảo thực hiện” vào vị trí cuối cùng để trở thành “. . .; có phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác được cơ quan cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng chấp nhận và đảm bảo thực hiện”.

- Tại điểm b khoản 3 Điều 14 và điểm b khoản 3 Điều 16 dự thảo Quy chế, đề nghị chỉnh sửa cụm từ: “Ủy ban nhân dân cấp xã cho phép . . .” thành “Ủy ban nhân dân cấp huyện cho phép . . .”

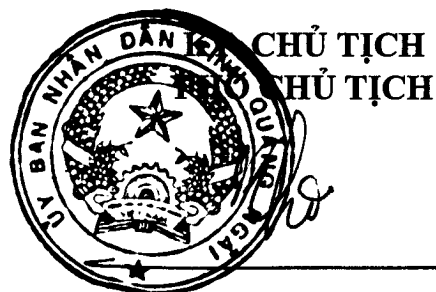
- Tại điểm b khoản 3 Điều 20 dự thảo Quy chế, đề nghị không phân chia đất rừng sản xuất là ngập mặn hoặc không phải ngập mặn và áp dụng định mức 30% theo Nghị định 23/2006/NĐ-CP.

- Đề nghị dự thảo Quy chế chỉnh sửa tại điểm b khoản 5 Điều 20 cụm từ: “thông báo cho cấp xã biết” thành “thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện biết”.

Trên đây là góp ý của UBND tỉnh Quảng Ngãi, kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak95.



Phạm Trường Thọ